

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **9815**/TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày **22** tháng 10 năm 2015

V/v thuế GTGT đối với máy móc,
thiết bị chuyên dùng phục vụ cho
sản xuất nông nghiệp

Kính gửi: Tổng cục Thuế.

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 7486/HQHP-TXNK ngày 09/10/2015 của Cục Hải quan TP. Hải Phòng phản ánh vướng mắc về thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1) Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính và điểm 1 công văn số 12848/BTC-CST ngày 15/9/2015 của Bộ Tài chính thì máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

2) Hiện nay, Cục Hải quan TP. Hải Phòng phát sinh vướng mắc khi xác định thuế suất thuế GTGT đối với các mặt hàng sau:

- Mặt hàng “máy kéo dùng trong nông nghiệp” không phải máy kéo cầm tay do Công ty TNHH Một thành viên thương mại và nhập khẩu Cửu Long khai báo nhập khẩu tại Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Hải Phòng khu vực I. Biểu thuế nhập khẩu không phân biệt mã số đối với mặt hàng máy kéo có hay không dùng trong nông nghiệp và kết quả xác nhận chất lượng xác định tên hàng là Máy kéo, không thể hiện mục đích dùng trong nông nghiệp.

- Mặt hàng “máy cắt cỏ hiệu Hyundai, cầm tay, có động cơ nổ dùng trong nông nghiệp, mới 100%” do Công ty TNHH Anh Tin nhập khẩu. Thực tế kiểm tra xác định là “máy cắt cỏ cầm tay, có động cơ nổ hiệu Hyundai các loại, mới 100%”. Doanh nghiệp xuất trình chứng thư giám định về chủng loại hàng số 08022/N/2015 ngày 12/8/2015 của Sulicontrol xác định là “máy cắt cỏ cầm tay, dùng thu hoạch cỏ trong nông nghiệp, sử dụng động cơ nổ, mới 100%”.

Đối chiếu quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 và điểm 1 công văn số 12848/BTC-CST ngày 15/9/2015 của Bộ Tài chính thì các mặt hàng nêu trên chưa được liệt kê trong danh mục máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.

Căn cứ điểm 3 công văn số 12848/BTC-CST ngày 15/9/2015 của Bộ Tài chính và để đảm bảo thực hiện thống nhất, Tổng cục Hải quan chuyển công văn số

7486/HQHP-TXNK nêu trên của Cục Hải quan TP. Hải Phòng đến Tổng cục Thuế xem xét, hướng dẫn thực hiện.

(Xin gửi kèm công văn số 7486/HQHP-TXNK ngày 09/10/2015 của Cục Hải quan TP. Hải Phòng).

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp công tác! 

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Cục Hải quan TP. Hải Phòng (để biết);
- Lưu: VT, TXNK (3).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Dương Thái